

Số: 1697/TM – CNPC
V/v: Khảo sát báo giá cung cấp vật tư

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV có nhu cầu mua vật tư thiết bị phục vụ sản xuất, kính mời các nhà cung cấp tham gia chào giá cung cấp vật tư với cụ thể như sau:

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên đơn hàng: Cung cấp vật tư van, ống gió làm mát.
- Chi tiết đơn hàng: như bảng kê dưới đây

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Van đầu vào hệ thống thổi bụi (không bao gồm động cơ): - Model: J961Y-1500Lb; DN 65 (van cổng). - Class: 1500Lb. - Áp suất thử thân: 37,5 Mpa. - Áp suất thử kín: 27,5 Mpa. - Vật liệu thân van: WCB	Cái	01	- Có bản vẽ kỹ thuật kèm theo - Kết nối được với động cơ van Auma có Model: SA 146-F14
2	Ống gió làm mát Ø32; L1200; Vật liệu: SUS304 (chịu nhiệt độ 150÷200 độ C; áp lực 0,1÷0,3 bar)	Cái	05	- Ống ruột gà, 2 đầu ren: 01 đầu nối ren trong M34; 01 đầu nối ngoài M34 - Có hình ảnh kèm theo.

- Hàng hoá cung cấp phải mới 100%, sản xuất từ năm 2025 đến nay. Các hàng hoá phải đảm bảo đúng thông số kỹ thuật và phải tương thích với thiết bị hiện có của nhà máy. Chủ đầu tư khuyến nghị nhà thầu chủ động khảo sát thực tế hiện trường, hàng hóa, thiết bị và các điều kiện liên quan đến việc cung cấp, để làm cơ sở chào giá đầy đủ, chính xác và phù hợp.

- Hàng hoá được chào phải thể hiện rõ: mã hiệu, thông số kỹ thuật, nhà sản xuất, xuất xứ.

- Nhà cung cấp có thể chào hàng hoá loại khác tương đương về đặc tính, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ. Khi chào tương đương nhà cung



cấp phải có tài liệu của nhà sản xuất và bảng so sánh các thông số kỹ thuật của hàng hoá chào tương đương với hàng hoá trong thư mời.

2. Các yêu cầu thương mại khác:

- Bản chào giá do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay phải kèm theo giấy uỷ quyền, quyết định bổ nhiệm hoặc văn bản tương đương.

- Nhà cung cấp gửi kèm báo giá giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Đơn giá hàng hoá được chào bằng VNĐ và đã bao gồm các loại thuế và chi phí vận chuyển hàng hóa đến kho Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV (ngõ 719 – Đường Dương Tự Minh – Phường Quan Triều – Tỉnh Thái Nguyên)

- Hiệu lực báo giá: tối thiểu 45 ngày kể từ ngày 09/10/2026.

- Thời gian giao hàng: Nhà thầu đề xuất thời gian giao hàng. Hàng hoá khi giao có đầy đủ các giấy tờ chứng nhận xuất xứ (CO) do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp, giấy chứng nhận chất lượng (CQ) do nhà sản xuất cấp với hàng hoá nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng với hàng hoá trong nước.

- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa.

- Thời gian thanh toán: trong vòng 40 ngày làm việc kể từ ngày bàn giao hàng hoá và toàn bộ các giấy tờ liên quan.

3. Hình thức đăng tải và nhận báo giá:

- Hình thức đăng tải: Thư mời báo giá được đăng tải trên trang Website của Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (<https://vinacomin.vn>) và Website của Tổng công ty Điện lực – TKV (<https://www.dienluctkv.vn>)

- Hình thức nhận báo giá: gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp về địa chỉ: Bộ phận văn thư - Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV (Ngõ 719 - Đường Dương Tự Minh - Phường Quan Triều – Tỉnh Thái Nguyên). Ngoài bì thư ghi rõ: Chào giá đơn hàng: Cung cấp vật tư van, ống gió làm mát. Mọi thắc mắc liên hệ: Ms Oanh - SĐT 0948110966.

- Thời gian nhận báo giá: chậm nhất ngày 09 tháng 10 năm 2026 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng!

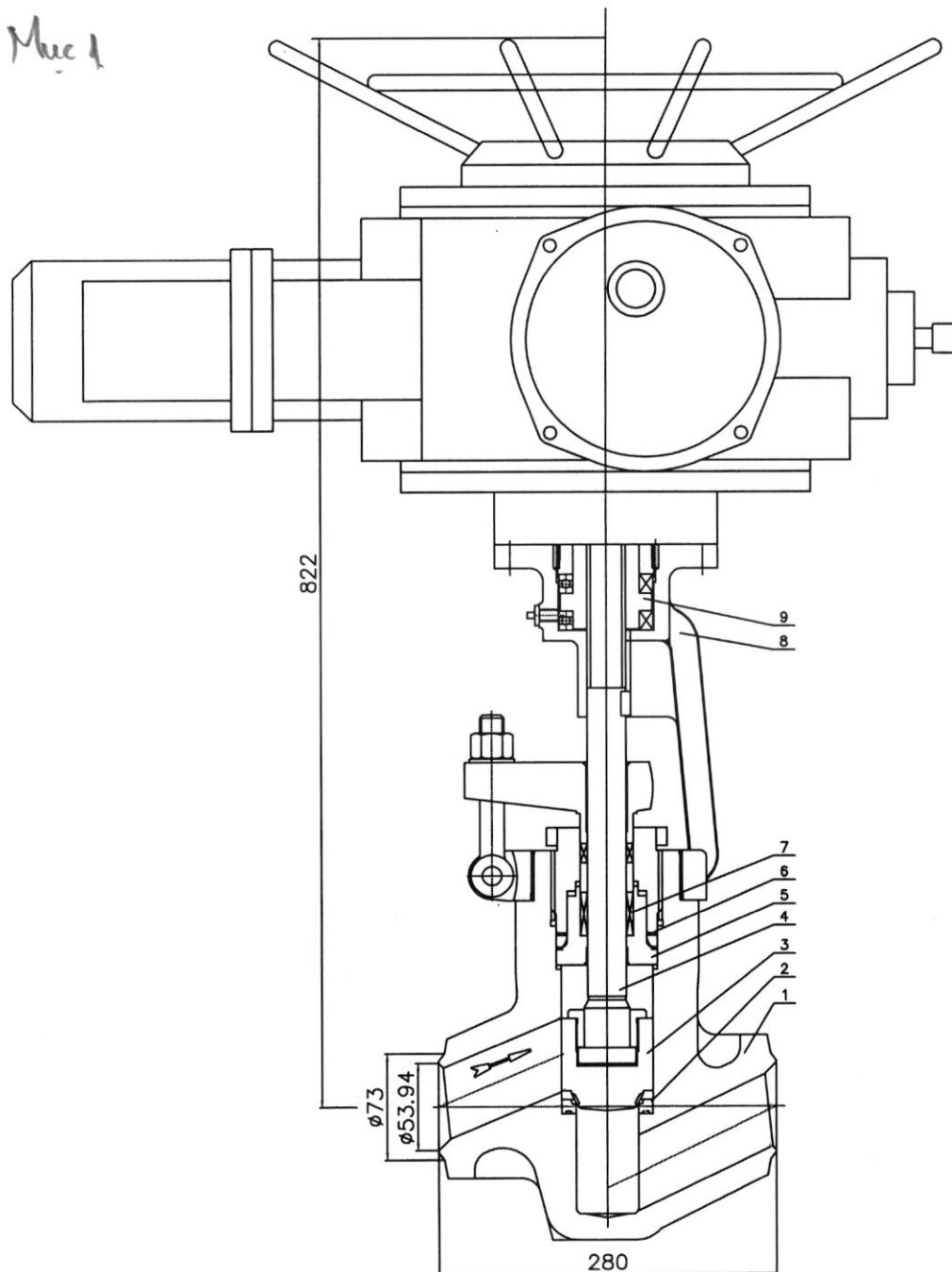
Nơi nhận:

- Trang web TKV, TCT (đăng tải);
- Giám đốc (e-copy);
- Lưu VT, KHĐTVT, NTKO(3b).


KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Mạnh Cường

Muc 1



技术条件

1. 设计和制造按ASME B16.34的标准。
2. 试验压力按API 598的标准。
3. 焊接接口按图示或按用户提供的要求。

性能规范表			
试验压力	公称压力	1500Lb	
	强度试验	37.5	Mpa
	上密封试验	27.5	
	密封试验	27.5	
	气密封试验		
最高工作温度		570	°C
适用介质:		水、蒸汽等	

9	阀杆螺母	铜
8	支架	WCB
7	填料	柔性石墨
6	密封环	增强柔性石墨
5	阀盖	12Cr1MoV <i>bổ hãm ty van</i>
4	阀杆	38CrMoAl <i>Ty van</i>
3	阀瓣	12Cr1MoV+STL <i>dầu ty van</i>
2	阀座	12Cr1MoV+STL <i>đĩa van (côn van)</i>
1	阀体	F22 <i>Thân van</i>
序号	名称	材料

				总装图				江苏科源阀门制造有限公司			
								电动截止阀			
								J961Y-1500Lb DN65			
标记	数量	更改文件号	签字	日期	图样标记		重量	比例			
设计											
校对											
审核											
工艺											

借(通)用件登记

描 写

描 校

旧底图总号

底图总号

签 字

日 期

Mục 2

Hình ảnh: ren ngoài



Phụ 2

Hình ảnh: ren trong

